TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày: 25 - 8 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

*Thẩm phán:*Ông Cao Thiện Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:Ông Tô Ngọc Phương

Ông Đỗ Hồng Kỳ.

Ông Nguyễn Ngọc Quân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hán Thị Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Kiều Ti Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 25 - 8 - 2023, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 23/6/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 11/8/2023, đối với bị cáo:

TRẦN HỮU L, sinh năm: 1989, tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn A và bà Nguyễn Thị M; V là: Lê Thị D và 01 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: 12/08/2022.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu L:* Luật sư Trần Thị Bích T, thuộc Văn phòng L1, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Khu phố G, phường Đ, Tp . T, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

- *Bị hại:* Ông Trần Minh H, sinh 1987

Nơi cư trú: Khu phố C, phường T, Tp . T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị D, sinh năm: 2001

Nơi cư trú: Khu phố C, phường M, Tp .T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Võ Trung T1, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Khu phố G, phường T, Tp . T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 04/6/2022, anh Trần Minh H là công nhân bốc xếp tại Chợ N đi đến quầy hàng để tìm xin ớt. Lúc này người bán hàng không có mặt tại quầy nên chị Lê Thị D đang bán bắp chuối ở quầy bên cạnh có lời qua tiếng lại với anh H và xảy ra cãi vã. Bực tức, anh H ném bị đựng ớt vào người chị D rồi bỏ đi về phòng làm việc của Đội bốc xếp ở trong chợ và nằm nghỉ trên võng.

Chị D đã gọi điện cho chồng là Trần Hữu L nói về việc cãi nhau với anh H. Khoảng 20 phút sau, L điều khiển xe mô tô biển số 85D1- 405.73 đi từ nhà đến chợ N gặp vợ. L chở chị D đi đến Đội bốc xếp tìm anh H để nói chuyện phải trái. Thấy vợ chồng L đi đến, anh H ngồi dậy nói chuyện thì hai bên tiếp tục xảy ra cãi vã, L đi đến xe mô tô lấy 01 con dao Thái lan dài khoảng 30cm, cán bọc nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn, L đã cầm dao bằng tay phải rồi lao đến chỗ anh H đang ngồi, đâm ngang một cái hướng từ phải qua trái trúng vào hông bên trái của anh H gây thương tích. Thấy vậy, chị D và mọi người xung quanh lao vào can ngăn và kéo ra. Sau đó L điều khiển xe mô tô đi về nhà và làm rơi mất con dao trên đường. Anh H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 17/6/2022 thì xuất viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 22/2875-GCT/NT, ngày 23/6/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh N xác định tình trạng thương tích của Trần Minh H như sau:

- Vết thương vùng hông trái dài 02 cm, sâu không xác định.

- Chuẩn đoán: Vết thương thấu bụng đại tràng (T) + Xuất huyết nội do chảy máu cơ thành.

Tại bản kết luận giám định số: 131/TgT ngày 08/7/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Trần Minh H là 40%.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đã qua điều trị, nhận định do vật sắc tác động gây nên.

Về vật chứng: Con dao dùng gây án, Trần Hữu L làm rớt mất trên đường đi, đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho anh Trần Minh H 62.320.000 đồng, anh H đã nhận đủ, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 16-6-2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố Trần Hữu L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã truy tố;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm luận tội và tranh luận:*

Bị cáo Trần Hữu L là người đã thành niên, đủ nhận thức để nhận biết hành vi của mình. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố đối với bị cáo Trần Hữu L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS là có căn cứ.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là "Người phạm tội bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi gây án ra đầu thú; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: bị cáo Trần Hữu L về tội "Giết người"

Áp dụng: điểm n khoản 1 điều 123, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 57 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 7 – 8 năm tù.

- *Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt không có lý do.*

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Về sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo:

Tại phiên tòa, vắng mặt luật sư Trần Thị Bích T là người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Hữu L dù đã được triệu tập hợp lệ. Bị cáo Trần Hữu L đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người bào chữa theo quy định tại khoản 2 Điều 291 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Hữu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo được đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai bị hại, người làm chứng nhận thấy là phù hợp, có đủ căn cứ để xác định:

Vào ngày 04/6/2022, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, cải vã nhất thời giữa chị Lê Thị D (Vợ bị cáo Trần Hữu L) với anh Trần Minh H. Bị cáo Trần Hữu L đã sử dụng 01 con dao dài khoảng 30cm, có cán bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn đâm trúng vào vùng hông bên trái của anh Trần Minh H gây ra Vết thương vùng hông trái dài 02 cm, sâu không xác định, vết thương thấu bụng thủng đại tràng (T) + xuất huyết nội do chảy máu cơ thành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 40%.

[3] Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm, đâm vào vùng bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể của anh Trần Minh H gây ra vết thương thấu bụng thủng đại tràng (T) + xuất huyết nội do chảy máu cơ thành là nhằm tước đoạt tính mạng của anh H, bị cáo đã bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Việc anh H không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo L, do anh H được cứu chữa kịp thời.

[3.1] Theo Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại;

Án lệ số 45/2021/AL về xác định: bị cáo phạm tội "Giết người" thuộc trường hợp "Phạm tội chưa đạt" được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Và theo Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết "Có tính chất côn đồ" trong tội "Giết người" được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trường hợp này bị cáo phạm tội "Có tính chất côn đồ";

Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Giết người" thuộc trường hợp "Phạm tội chưa đạt" với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội "Có tính chất côn đồ";

[3.2] Việc Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trần Hữu L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo phải đánh giá là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: do đã áp dụng tình tiết: phạm tội "Có tính chất côn đồ" là tình tiết định khung của tội "Giết người" nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nữa.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại do tính mạng bị xâm hại cho bị hại Trần Minh H là 62.320.000đ; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Sau khi gây án đã ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mặc khác, hành vi của bị cáo đã hoàn thành về mặt hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành nên cần áp dụng Điều 57 BLHS khi quyết định về hình phạt.

Xét bị cáo Trần Hữu L có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 1 Điều 123 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: thương tích của bị hại H là hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo Trần Hữu L gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh H.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Hữu L đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại về dân sự là 62.320.000đ. Tại phiên tòa, bị hại Trần Minh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm Con dao gây án mà bị cáo Trần Hữu L làm rớt mất trên đường đi nhưng không tìm được nên không xem xét xử lý.

- Việc Cơ quan điều tra đã thu giữ, sau đó trả lại: 01 xe mô tô biển số 85D1-405.73 thuộc sở hữu của Trần Hữu L, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: bị cáo Trần Hữu L có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và do đã thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu L phạm tội "Giết người".

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 57 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu L 08 (T2) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 12/08/2022.

- Về án phí: Bị cáo Trần Hữu L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, Bị hại, có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25 - 8 - 2023).

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- PV 27; VP CSĐT;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lâm Bách